

Bản án số: 115/2019/HS-ST
Ngày: 22-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Tạ Văn Đài – Giáo viên

2/ Ông Đặng Quang Hoạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện VKSND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2019/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Đặng Bá T, sinh năm 1976, nơi sinh: Hà Tĩnh; HKTT: xóm 2, thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: Không xác định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Bá T, sinh năm 1941 (đã chết) và bà Lê Thị N, sinh năm 1942 (đã chết); vợ Trương Thị X, sinh năm 1981 (đã ly hôn), và có 02 con chung, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: Không; bị giam giữ từ ngày 17/4/2019 (Có mặt).

Bị hại: Phạm Mộng T1, sinh ngày 07/11/2002

HKTT: ấp T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: ấp T, xã N3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp cho cháu T2: Bà Võ Thị X, sinh năm 1975; nơi cư trú: ấp T, xã N3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Bá T và chị Võ Thị X có quan hệ tình cảm với nhau. Vào khoảng tháng 9 năm 2017, T chuyển đến sống chung với chị X và cháu Phạm Mộng T1 (sinh ngày 11/7/2002 là con riêng của chị X) tại phòng trọ của bà Nguyễn Thị Quy ở ấp Thái Hòa, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom. Trong khoảng thời gian sống chung chị X đi làm công nhân, cháu T2 ở nhà T X tiếp xúc gần gũi với T nên T nảy sinh ý định quan hệ với cháu T2. Vào 11 giờ 45 phút ngày 22/9/2017, sau khi đi nhậu về T và cháu T2 tự nguyện quan hệ tình dục (giao cấu) với nhau. Sau đó vào các ngày 23/9/2017, 24/9/2017 và 25/9/2017 T và cháu T2 tiếp tục tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 03 lần tại phòng trọ. Sau khi quan hệ tình dục xong T nói cháu T2 đi mua thuốc tránh thai về uống. Cháu T2 đã đến hiệu thuốc “Minh Phương” mua 01 hộp thuốc tránh thai hiệu New Choice về uống và để thuốc tránh thai trên nóc tủ. Sau đó chị X phát hiện T và cháu T2 quan hệ tình dục với nhau nên đã làm đơn trình báo sự việc lên Công an xã Hồ Nai 3. Sau khi sự việc xảy ra T bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 15/4/2019, người nhà của chị X phát hiện ra T báo cho Công an xã Hồ Nai 3. Công an xã Hồ Nai 3 chuyển giao toàn bộ hồ sơ cho Công an huyện Trảng Bom xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0378/ĐT ngày 03/5/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai luận độ tuổi của cháu Phạm Mộng T1 là 16 tuổi 06 tháng (+/- 6 tháng) kể từ ngày giám định 23/4/2019. Thời điểm cháu T2 bị xâm hại là 14 tuổi 4 tháng 29 ngày.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 0346/TD ngày 17/4/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận: Màng trinh hình bán nguyệt, đường kính lỗ trinh 01cm. Màng trinh rách cũ vị trí 09 giờ, bờ mép rách không phù nề, không xung huyết, không chảy máu.

Quá trình điều tra, Đặng Bá T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 vỉ thuốc tránh thai hiệu New Choice loại có 28 viên nén (còn lại 18 viên chưa sử dụng).

Tại cáo trạng số: 128/CT/VKS-HS, ngày 24/6/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Đặng Bá T về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Tình tiết tăng nặng: Không; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi T dân sự theo quy định tại điểm các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đề nghị xử phạt: Bị cáo Đặng Bá T mức án tù 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy 01 vỉ thuốc tránh thai hiệu New Choice loại có 28 viên nén (còn lại 18 viên chưa sử dụng).

- Trách nhiệm dân sự: Gia đình cháu T2 yêu cầu bị cáo T bồi T số tiền 70.000.000 đồng. Gia đình bị cáo T đã tự nguyện bồi T cho gia đình cháu T2 số tiền 20.000.000 đồng. Buộc bị cáo phải bồi T số tiền 50.000.000 đồng cho bị hại.
- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng, kết luận giám định pháp y về tình dục và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; qua đó đã có căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 22/9/2017 đến 25/9/2017, tại phòng trọ của bà Nguyễn Thị Q ở ấp T, xã N 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Đặng Bá T nhiều lần quan hệ tình dục (giao cấu) với cháu Phạm Mộng T1 (sinh ngày 11/7/2002). Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Bá T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với trẻ em” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 115 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi T một phần dân sự cho bị hại được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] *Về xử lý vật chứng:* 01 vỉ thuốc tránh thai hiệu New Choice loại có 28 viên nén (còn lại 18 viên chưa sử dụng) không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Điện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo T bồi T số tiền 70.000.000 đồng về việc sức khỏe, danh dự, nhân phẩm bị xâm hại là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Gia đình bị cáo T đã bồi T được số tiền 20.000.000 đồng. Do đó, bị cáo T còn phải bồi T cho cháu Phạm Mộng T số tiền 50.000.000 đồng.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 115 điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Bá T phạm “Giao cấu với trẻ em”.

- Xử phạt bị cáo Đặng Bá T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 4 năm 2019.

2. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 vỉ thuốc tránh thai hiệu New Choice loại có 28 viên nén (còn lại 18 viên chưa sử dụng).

3. Về dân sự: Áp dụng Điều 585, khoản 2 Điều 586, Điều 590 và Điều 592 của Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Đặng Bá T phải tiếp tục bồi T thiệt hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cho cháu Phạm Mộng T1 số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của cháu Phạm Mộng T1, nếu bị cáo Đặng Bá T chậm thanh toán khoản tiền nêu trên thì còn phải trả tiền lãi cho cháu T2 theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1, 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Đặng Bá T, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải

